

Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 22 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 293/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa:

*Người yêu cầu:*

Anh Trần Văn N, sinh năm 1973;

Chị Lâm Thị Thu H, sinh năm 1975;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 4, lô B3, khu D2, phường C, quận H, Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn N và chị Lâm Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về hôn nhân:

Anh Trần Văn N và chị Lâm Thị Thu H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao hai con chung Trần Minh T, sinh ngày 26/3/2003 và Trần Minh P, sinh ngày 26/01/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Hàng tháng, anh N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 02/2018 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

### 2.3. Về tài sản chung:

Anh N và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### 2.4. Về lệ phí:

Anh Trần Văn N và chị Lâm Thị Thu H mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh N và chị H đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0016057 và 0016058 ngày 29 tháng 12 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Cát Bi, quận Hải An, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Hải Hà**

